TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 318/2019/QĐST-DS	*Quận 10, ngày 26 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Bảo Ngọc.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Quỳnh Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Hoàng Thế Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 92/2019/TLST-DS ngày 13 tháng 3 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông Lý Vi V, sinh năm 1959; Địa chỉ thường trú: 8 Đường B Khu dân cư P, Phường H, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Đặng Minh D, sinh năm 1971; Địa chỉ thường trú: Khu B, xã A, huyện L, Đồng Nai. (theo Giấy ủy quyền lập ngày 26/3/2019 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Nguyệt Huệ)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lý Sơ N, sinh năm 1941; Địa chỉ thường trú: đường M, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Lý Linh T, sinh năm 1965; Địa chỉ thường trú: đường L, Phường B, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Đặng Minh D, sinh năm 1971; Địa chỉ thường trú: Khu B, xã A, huyện L, Đồng Nai. (theo Giấy ủy quyền lập ngày 26/3/2019 tại Văn phòng Công chứng Nguyễn Nguyệt Huệ) (có Đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Lý Tài L, sinh năm 1949 trước đây có hộ khẩu thường trú tại số đường V, Phường B, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến năm 1985, bà L bỏ nhà đi, đi đâu không rõ cho đến nay vẫn không thấy trở về địa phương; tại thời điểm bỏ đi khỏi địa phương thì bà L vẫn còn độc thân. Mặc dù gia đình đã dùng nhiều

biện pháp tìm kiếm nhưng vẫn không có bất cứ tin tức gì liên quan đến việc bà L còn sống hay đã chết. Nay ông Lý Vi V yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với bà Lý Tài L. Bà Lý Sơ N, ông Lý Linh T cùng thống nhất đối với yêu cầu của ông Lý Vi V.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong suốt quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về tố tụng.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của ông Lý Vi V về việc Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với bà Lý Tài L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền:

Ông Lý Vi V có đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Lý Tài L, sinh năm 1949 là đã chết; Nơi cư trú cuối cùng của bà L là đường V, Phường B, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh. Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là việc dân sự về Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Về sự vắng mặt của đương sự:

Ông Đặng Minh D, sinh năm 1971 là người đại diện hợp pháp của ông Lý Vi V, bà Lý Sơ N và ông Lý Linh T, có đơn yêu cầu vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự. Căn cứ khoản 2 Điều 367 Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

[2.1] Người yêu cầu ông Lý Vi V yêu cầu tuyên bố một người là đã chết đối với bà Lý Tài L, sinh năm 1949; nơi cư trú cuối cùng: đường V, Phường B, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo lời khai của các đương sự cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, có cơ sở xác định:

Ông Lý Kinh X (1916 – 1985) và bà Trần Như C (1919 – 1993) có tất cả 06 người con chung:

1. Lý Sơ N, sinh năm 1941;

2. Lý Tài L, sinh năm 1949;

3. Lý Thị G, sinh năm 1954 (mất năm 1987);

4. Lý Vi V, sinh năm 1959;

5. Lý Gì S, sinh năm 1961 (mất năm 2002);

6. Lý Linh T, sinh năm 1965.

Bà Lý Tài L có hộ khẩu thường trú và thực tế cư trú tại đường V, Phường B, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến năm 1985, bà L bỏ đi khỏi địa phương, đi đâu không rõ cho đến nay vẫn không thấy trở về. Căn cứ khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự năm 2015, ông Lý Vi V có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết về việc tuyên bố bà Lý Tài L, sinh năm 1949, nơi cư trú cuối cùng: đường V, Phường B, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh, là đã chết.

[2.2] Theo xác nhận của Công an Phường 4, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thì *"Qua trích lục tàng thư hộ khẩu, đương sự Lý Tài L – sn 1949 không thực tế cư trú tại đường V, phường B, Quận O từ năm 1985"*.

Theo quy định tại Điều 384, Điều 385, khoản 2 Điều 388 và Điều 392 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Quận 10 đã ra Quyết định số 05/2019/QĐ-TA ngày 27/3/2019 về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố là đã chết. Ông Lý Vi V đã thực hiện các thủ tục: Đăng trên báo Lao động trong ba số liên tiếp, cổng thông tin điện tử của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh; Phát thanh trên Đài Tiếng nói Việt Nam tại Thành phố Hồ Chí Minh trong ba ngày liên tiếp. Tuy nhiên, cho đến nay vẫn không có tin tức gì của bà Lý Tài L.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự thì yêu cầu của ông Lý Vi V về việc tuyên bố một người là đã chết đối với bà Lý Tài Lý là có cơ sở.

[2.3] Về việc xác định ngày chết của bà Lý Tài L: Theo lời khai của các đương sự và kết quả xác minh của Công an Phường 4, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Lý Tài L không thực tế cư trú tại địa phương từ năm 1985 cho đến nay. Căn cứ khoản 1 Điều 68 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định *"...nếu không xác định được ngày, tháng có tin tức cuối cùng thì thời hạn này được tính từ ngày đầu tiên của năm tiếp theo năm có tin tức cuối cùng..."* nên ngày biết được tin tức cuối cùng về bà Lý Tài L là ngày 01/01/1986, ngày chết của bà Lý Tài L là ngày 02/01/1991.

[2.4] Theo quy định tại Điều 72 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì:

"1. Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

2. Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế."

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Lý Vi V phải chịu lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 2 Điều 367, Điều 371, 372, 384, 385, khoản 2 Điều 388, Điều 392, 393 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 và Điều 72 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một điều của Luật Thi hành án dân sự số 64/2014/QH13 ngày 25/11/2014.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông Lý Vi V.

Tuyên bố bà Lý Tài L, sinh năm 1949; nơi cư trú cuối cùng tại số 147/1 đường Vĩnh Viễn, Phường 4, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh là đã chết.

Ngày chết của bà Lý Tài L là ngày 02/01/1991.

Khi quyết định của Tòa án tuyên bố một người là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của người đó được giải quyết như đối với người đã chết.

Quan hệ tài sản của người bị Tòa án tuyên bố là đã chết được giải quyết như đối với người đã chết; tài sản của người đó được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.”

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ông Lý Vi V phải chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí Tòa án theo Biên lai thu số 0017066 ngày 08/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Vĩnh đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày tính từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.10, Tp.HCM;
- Chi cục THADS Q.10, Tp.HCM;
- UBND P.4, Q.10, Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Bảo Ngọc